

Thiết kế giao diện Android

1. Một số qui định:

- Nộp bài: Cần handin 2 lần

Lần 1: Nộp code (nén lại)

Lần 2: Nộp video (quay kết quả, khoảng 30s)

- Thời hạn nộp bài: 23h59 ngày hôm sau (lab+quiz)

2. Lịch trình:

8 lý thuyết: 1,3,5,7,9,11,13,15 (thầy giảng bài)

8 thực hành: 2,4,6,8,10,12,14,16 (làm lab+quiz)

Asm giai đoạn 1: lab4 (thiết kế giao diện, chưa code)

Asm giai đoạn 2: lab 7 (lập trình hết các chức năng)

Tất cả nộp trên classroom

Asm hoàn thiện (fix lỗi): nộp trước khi thi 3 ngày → LMS

1 thi thử: 17

Bài 1: Các loại layout

1. Các control cơ bản: **TextView**, **EditText**, **Button**,...

2. Các layout:

a. **LinearLayout** (sắp xếp các control theo hàng, cột)
orientation: vertical, horizontal (phổ biến)

b. **RelativeLayout** (sắp xếp các control có vị trí tương đối so với nhau)

Ví dụ: A nằm trên B

C nằm bên phải B

c. **ConstraintLayout**: layout có sự ràng buộc về vị trí (nếu không ràng buộc sẽ báo lỗi) (phổ biến nhất)

d. **FrameLayout**: là layout giống theo góc trái trên của màn hình

e. **TableLayout**: là layout bố trí dạng bảng

g. **GridLayout**: bố trí layout dạng lưới

Các layout có thể lồng nhau

3. **ScrollView**: khi không hiển thị hết dữ liệu, android cho phép sử dụng thanh trượt (scrollview)

4. Sự kiện:

Có 2 cách:

Cách 1: Tạo sự kiện trong file **XML**

Cách 2: sử dụng **onClickListener**

5. Đơn vị đo: **dp** (đơn vị tương đối)

pixel: đơn vị tuyệt đối

6. Khai báo id cho control

@+id/ten

Demo1:

Demo2

Demo3:

Chú ý về GridLayout:

app:layout_column="0" => nằm ở cột nào

app:layoyt_row="2" => nằm ở hàng nào

app:layout_columnSpan = "2" => chiếm bao nhiêu cột

app:layout_rowSpan="2" => chiếm bao nhiêu hàng